

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN AN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 05 - 03 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Mạnh Tuân

Bà Trần Thị Chiêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Vi - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 2 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh V, sinh năm: 1991; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐK NKTT: ấp 9B, xã M, huyện Cai Lậy, Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh – Quốc tịch : Việt Nam – Tôn Giáo: Không; Cha ruột: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1952 (sống); Mẹ ruột: Tô Thị H, sinh năm: 1957 (chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1992; Có 02 con chung, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo V là con thứ 5; Tiền án ,Tiền sự: không; Bị cáo V bị bắt tạm giữ ngày 05/12/2019 đến ngày 08/12/2019 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố Tân An (Có mặt).

2. Họ và tên: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1992; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ ; Nơi ĐK NKTT: ấp 9B, xã M, huyện Cai Lậy, Tiền Giang; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh – Quốc tịch : Việt Nam – Tôn Giáo: Không; Cha ruột: Nguyễn Văn Sáu, (chết); Mẹ ruột: Lưu Kim Hương, sinh năm: 1960 (sống); Chồng: Nguyễn Minh V, sinh năm 1991;

Có 02 con chung, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2015; Gia đình có 02 chị em, bị cáo L là con út; Tiền án ,Tiền sự: không; Bị cáo L được tại ngoại điều tra (có mặt).

Người bị hại: Nguyễn Văn M, sinh năm 1967 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 582, ấp 3, xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà: Huỳnh Thu Ngọc T (vắng mặt)

Địa chỉ 40/50 Cx Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

2. Ông Phan Thanh Đ, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Nhuận, xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

3. Ông Phan Thanh H, sinh năm 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Phú Nhuận, xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang

Người làm chứng: Chị Trần Thị Tú Tr, anh Châu Ngọc Bảo S (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 05/12/2019, Nguyễn Minh V điều khiển xe mô tô Wave đỏ biển số 51M7 – 6875 chở phía sau là vợ Nguyễn Thị Kim L cùng với 02 con là Nguyễn Thị Ngân Linh và Nguyễn Minh Đại đi từ xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đến thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến trước nhà số 327, quốc lộ 62, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An V nhìn thấy xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen biển số 62M4 – 7146 của anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 1967, ngụ số 582, ấp 3, xã Mỹ Phú, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An không người trông coi, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên V nảy sinh ý định lấy trộm. V bàn với L lấy trộm xe trên thì L đồng ý. Lúc này V dừng xe lại cách vị trí xe mô tô AirBlade khoảng 05 m, rồi kêu L đứng canh giới, còn V đi lại gần lén lút mở chìa khóa lên xe chạy tẩu thoát. Sau đó L điều khiển xe mô tô Wave biển số 51M7 – 6875 chở 02 đứa con nhỏ chạy theo sau. Chạy được khoảng 15 km thì xe mô tô của L đang chạy hết xăng nên V và L ghé tiệm sửa xe ven đường hút xăng từ xe mô tô vừa trộm được sang xe mô tô biển số 51M7 – 6875 để tiếp tục chạy về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Lúc này, V điều khiển xe mô tô Wave biển số 51N7 – 6875 chở con trai Nguyễn Minh Đại còn L điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đỏ đen biển số 62M4 – 7146 chở con gái Nguyễn Thị Ngân Linh. Khi đến Quốc lộ 1 thuộc xã Phước Lợi, huyện Bến Lức, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an cùng người dân bắt giữ V và L cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen biển số 62M4-7146; 01 xe mô tô Wave màu đỏ biển số 51M7 – 6875.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 398/KL-HĐĐG ngày 05/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tân An, tỉnh Long An xác

định 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 62M4 – 7146 trị giá 16.000.000 đồng, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn M. Ngày 19/12/2019, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Tân An đã ra Quyết định xử lý vật chứng, và trả lại cho anh Minh quản lý, sử dụng.

Ngoài lần trộm trên, với thủ đoạn tương tự Nguyễn Minh V còn khai nhận đã cùng chị vợ là Nguyễn Thị Kim Phượng thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản vào ngày 22/9/2019 và 23/9/2019 trên địa bàn phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh. Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Tân An đã có Công văn số 282 ngày 12/12/2019 gửi Cơ quan CSĐT- Công an quận 2 thành phố Hồ Chí Minh phối hợp điều tra.

Đối với xe mô tô Wave màu đỏ biển số 51M7-6875 mà Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L dùng làm phương tiện trộm cắp ngày 05/12/2019. V khai mua lại của một người phụ nữ không rõ họ tên địa chỉ tại địa bàn Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh với giá 01 triệu đồng, lúc mua không có giấy tờ xe. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Tân An tiến hành điều tra xác định biển số xe 51M7-6875 là loại xe ATTILA, do bà Huỳnh Thu Ngọc Trúc, địa chỉ 40/50 Cx Lữ Gia, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu. Qua xác minh, hiện tại bà Trúc đã bán nhà đi khỏi địa phương từ năm 2010, hiện đi đâu, làm gì không rõ. Riêng chiếc xe mô tô Wave màu đỏ có số khung HRND51001667, số máy 152FMH03540 nguyên thủy, không bị đục sửa. Qua xác minh tại Phòng cảnh sát giao thông đường bộ xác định xe trên do ông Phan Thanh Điền, sinh năm 2000, ngụ Phú Nhuận, Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang đứng tên sở hữu với biển số là 63B9-967.81. Làm việc với anh Điền, được biết xe trên đã bị mất trộm ngày 17/11/2019 tại Phú Mỹ, Tân Phước, Tiền Giang và anh đã trình báo đến Công an. Ngày 15/01/2020, Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Tân An đã thông báo đến Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tân Phước, Tiền Giang để phối hợp điều tra, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn M đã nhận lại 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 62M4 – 7146 và không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKSTA-HS ngày 05 tháng 2 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình

sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh V, mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 65, Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị Kim L mức hình phạt từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn M đã nhận lại 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 62M4 – 7146 và không yêu cầu gì khác, đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô Wave màu đỏ biển số 51M7-6875 mà Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L dùng làm phương tiện trộm cắp ngày 05/12/2019 và chiếc xe mô tô Wave màu đỏ có số khung HRND51001667, số máy 152FMH03540, cần giao cho cơ quan điều tra công an Thành phố Tân An, khi có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa bị, cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng với bản kết luận về định giá tài sản số 398/KL-HĐĐG ngày 05/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tân An và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Thấy rằng, bị cáo

Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân mà không phải bỏ công sức lao động nên vào lúc 9 giờ ngày 05/12/2019 Nguyễn Minh V đã bàn bạc với vợ là Nguyễn Thị Kim L lên lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 62M4 - 7146 trị giá 16.000.000 đồng, của anh Nguyễn Văn M tại phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Trong lúc chạy tàu thoát thì bị lực lượng Công an cùng người dân truy đuổi bắt quả tang người cùng tang vật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi lên lút chiếm đoạt tài sản do bị cáo V, L gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản đang thuộc sở hữu của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hành vi phạm tội của V và bị cáo L có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước, trong đó, V là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản của người bị hại, L là người giúp sức tích cực, gián tiếp chiếm đoạt tài sản của người khác. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, bị cáo Nguyễn Thị Kim L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần. Trong quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị Kim L có cung cấp phiếu kết quả siêu âm thai, kết quả bị cáo có thai 8 tuần 4 ngày, nhưng kết quả siêu âm này của phòng khám tư nhân, Tòa án yêu cầu bị cáo cung cấp kết quả siêu âm thai do cơ sở y tế nhà nước kết luận nhưng bị cáo không cung cấp được, nên hội đồng xét xử không xem xét. Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa, đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo Nguyễn Thị Kim L được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy: Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản,

bị cáo thực hiện hành vi ngay giữa nơi đông người, thể hiện sự táo bạo và liều lĩnh, bất chấp, coi thường pháp luật, bị cáo biết chồng bị cáo là bị cáo Dương thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhiều lần, nhưng bị cáo không khuyên can mà lại đồng tình cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

[5] Về vật chứng: Đối với xe mô tô Wave màu đỏ biển số 51M7-6875 và xe mô tô 63B9-967.81 cần giao cho Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Tân An tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Văn M đã nhận lại 01 xe mô tô Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 62M4 – 7146 và không yêu cầu gì thêm, đề nghị không xem xét.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

2.1 Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh V, 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/12/2019 .

2.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

2.3. Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Kim L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về tang vật chứng: Đối với xe mô tô Wave màu đỏ biển số 51M7-6875 và xe mô tô 63B9-967.81 giao cho Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Tân An tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định..

4. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn M không có yêu cầu nên không xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí và lệ phí Toà án buộc bị cáo Nguyễn Minh V, Nguyễn Thị Kim L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: ^(31b)

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND (nơi bị cáo cư trú); (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (02)
- Bị hại; (01)
- Người có QL,NVLQ (03)
- Bộ phận THA hình sự; (16)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Tuyến